

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày: 11-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hồng

Ông Nguyễn Văn Cơ Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Lê Thành Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Hoàng T, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp X2, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: tài xế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn G, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1971; vợ Nguyễn Ngọc L (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 11/6/2021 bị Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 750.000đ, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2021 và hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Đặng Mỹ S, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, lực lượng Công an tại chốt kiểm dịch Covid 19 đóng trên Quốc lộ 53 thuộc ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, phát hiện Lê Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 84L1-525.60 chở theo Đặng Mỹ S đang lưu thông trên Quốc lộ 53 hướng từ Trà Vinh đi Vĩnh Long. Lực lượng Công an đã ra hiệu lệnh cho T dừng xe kiểm tra, nhưng T không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy vào đường lộ Trâm Bầu thuộc ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Lực lượng công an đuổi theo và phát hiện T dừng xe cạnh ghé đá phía trước nhà người dân ven đường lộ và ném bao thuốc lá xuống đất. Khi lực lượng công an kiểm tra thì phát hiện trong bao thuốc lá ném xuống đất (hiệu Sài Gòn) có chứa chất tinh thể màu trắng, nên đã tiến hành lập biên bản.

Qua điều tra, Lê Hoàng T khai nhận: Do cần ma túy sử dụng, nên T đã đến mượn xe mô tô hiệu Sirius biển số 84L1-525.60 của anh Nguyễn Văn R, sinh năm 1978, cư trú tại ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, để chở Đặng Mỹ S đi công việc. Khi điều khiển xe đến gần dốc cầu Mây Túc thuộc ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, T dừng xe và kêu S xuống đợi còn T điều khiển xe đi đến khu vực gần cầu Mây Túc gặp người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ để mua 300.000đ ma túy đá, sau đó T quay lại chở S đi thì bị lực lượng công an trực chốt truy bắt.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nylon trong suốt màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động; 01 sim điện thoại; 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 84L1-525.60; 01 bao thuốc lá hiệu Sài Gòn.

Kết luận giám định số: 396/KLGD-PC09 ngày 01/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong túi nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4571 gam loại Methamphetamine.

Đối với Đặng Mỹ S do không biết Lê Hoàng T đi mua ma túy, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển số 84L1-525.60, do anh Nguyễn Văn R không biết Lê Hoàng T mượn xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan Công an đã trả lại xe cho anh R.

Cáo trạng số: 56/CT-VKSHVL ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Lê Hoàng T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Hoàng T; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt Lê Hoàng T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 que lửa màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 mẫu phong bì niêm phong số 369, bên trong có tinh thể rắn màu trắng bên trong phong bì (ký hiệu 1) còn lại sau giám định, khối lượng 1,3861g. Hoàn trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng và 01 sim số 0939272160.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoàng T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội phạm tội quả tang, kết luận giám định,...; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, Lê Hoàng T sau khi mua ma túy đã điều khiển xe mô tô biển số 84L1-525.60 chở theo Đặng Mỹ S đang lưu thông trên Quốc lộ 53 hướng từ Trà Vinh đi Vĩnh Long. Khi đến chốt kiểm dịch Covid 19 đóng trên Quốc lộ 53 thuộc ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, lực lượng công an trực chốt đã ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, T không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy, lực lượng công an trong khi truy bắt đã phát hiện và thu giữ số ma túy của T. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các loại ma túy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy. Ma túy là loại chất độc có tác động xấu đến nhận thức và hành vi của người sử dụng, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại và hậu quả do ma túy gây ra, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ, sử dụng bất chấp pháp luật. Bị cáo đã có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được giáo dục nhưng vẫn không chấp hành. Do đó, đối với bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2021 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, vật chứng gồm: 01 quẹt lửa màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 mẫu phong bì niêm phong số 369, bên trong có tinh thể

rắn màu trắng bên trong phong bì (kí hiệu 1) còn lại sau giám định, khối lượng 1,3861g; 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng và 01 sim số 0939272160 của bị cáo Tâm.

Đối với vật chứng là 01 quạt lửa màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 mẫu phong bì niêm phong số 369, bên trong có tinh thể rắn màu trắng bên trong phong bì (kí hiệu 1) còn lại sau giám định, khối lượng 1,3861g, đây là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng và 01 sim số 0939272160 của bị cáo Tâm, do không liên quan trong vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng T: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/7/2021.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 quạt lửa màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 mẫu phong bì niêm phong số 369, bên trong có tinh thể rắn màu trắng bên trong phong bì (kí hiệu 1) còn lại sau giám định, khối lượng 1,3861g.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng và 01 sim số 0939272160.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Nhà tạm giữ; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Quốc Hiếu